

IDP IV 113965

Date: 22/4/1985
Ngày: 22/4/1985

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

A. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

1. Name/Họ, tên: PHẠM - VĂN - PHÚC Sex: NAM/Phái
2. Other Names/Họ, tên khác:
3. Date/Place of Birth/Ngày/Nơi Sinh: 24/04/1954 tại HÀ ĐÔNG
4. Residence Address/Địa-chỉ thường-trú: 55/9C TÔ 12 - ĐƯỜNG 26 - 3 - PHƯỜNG 13 QUẬN GÒ VẤP - TP HỒ CHÍ MINH - VIỆT NAM
5. Mailing Address/Địa-chỉ thư-tử: 55/9C TÔ 12 - ĐƯỜNG 26/3 - PHƯỜNG 13 QUẬN GÒ VẤP - TP HỒ CHÍ MINH - VIỆT NAM
6. Current Occupation/ Nghề-nghiệp hiện tại: CÁN SỰ THƯỜNG TRƯỞNG THẠC MỘC DIỄN + CHĂN NUÔI

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(CHÚ Ý: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-dình như sau: Đã lập gia-dình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name/Họ, Tên	Date of Birth/Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth/Nơi sinh	Sex/Phái	MS/Tình trạng gia-dình	Relationship/Liên-hệ gia-dình
1. Hùng Thái Bê	18/8/1956	Hiệp Hòa	NỮ	Đã lập gia-dình	Vợ
2. Phạm Hồng Tuấn Anh	29/9/1976	Quận I	NAM	Còn nhô	Con
3. Phạm Hồng Tâm Anh	18/2/1979	Quận I	NAM	Còn nhô	Con
4. Phạm Hồng Tuấn Anh	4/12/1981	Gò Vấp	NAM	Còn nhô	Con
5. Phạm Ngọc Tuyết Anh	5/2/1984	Gò Vấp	NỮ	Còn nhô	Con
6. Phạm Hồng Thái Anh	7/8/1987	Quận I	NAM	Còn nhô	Con

- 7.
- 8.
- 9.
- 10.
- 11.
- 12.

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-thú (nếu lập gia-dình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngủ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ hàng ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên

PHÙNG-CAO-THACH

PHÙNG THỊ VÂN

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

ANH RƯỢT VỢ

EM RƯỢT VỢ

c. Address
Địa-chỉ

d. Date of Relatives Arrival
In the U.S.
Ngày bà con đến Mỹ

21. 4. 1981

1985

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên

PHÙNG VÂN SĨ

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

CHÚ RƯỢT VỢ

c. Address
Địa-chỉ

ESC 25 - BT 3 - APP 204

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Tiêu Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

PHAM-VĂN-GIUM (chết)

2. Mother
Mẹ

NGUYỄN-THỊ-SIENG

3. Spouse
Vợ/Chồng:

4. Former Spouse (if any)
Vợ/Chồng trước (nếu có):

5. Children
Con cái:

- (1)
- (2)
- (3)
- (4)
- (5)
- (6)
- (7)
- (8)
- (9)

6. Siblings
Anh chị em:

- (1)
- (2)
- (3)
- (4)
- (5)
- (6)
- (7)
- (8)
- (9)
- 10

EM: PHAM-THỊ-LOAN

" PHAM-THỊ-CUC

" PHAM-THỊ-HUE

" PHAM-VĂN-THANH

" PHAM-THỊ-THANH

" PHAM-VĂN-THANH

" PHAM-VĂN-NHAN

" PHAM-THỊ-THANG-NHA

" PHAM-ANH-VÂN

" PHAM-THOANG-PUNG

Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Ban hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name

Tên họ nhân-viên :

Position title

Chức-vụ :

Agency/Company/Office

Số/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

Thời-gian làm việc

From:

Từ

To:

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

2. Employee Name

Tên họ nhân-viên :

Position title

Chức-vụ :

Agency/Company/Office

Số/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

Thời-gian làm việc

From:

Từ

To:

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-Thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý-do nghỉ-việc :

3. Employee Name

Tên họ nhân-viên :

Position title

Chức-vụ :

Agency/Company/Office

Số/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

Thời gian làm việc

From:

Từ

To:

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban hoặc Vợ/Chồng đã Công-vu với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving

Họ tên người tham-gia:

PHẠM VĂN PHÚC

2. Dates:

Ngày, tháng, năm

From:

Từ

12 / 1974

To:

Tới

30 / 4 / 1975

3. Last Rank

Cấp-bậc cuối-cùng

Serial Number:

Số nhân-viên:

Hiện Dịch Chứa 31

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/số/Đơn-Vị Binh-Chung

TRƯỜNG VÕ BÍ QUỐC GIA VIỆT NAM ĐÀ LẠT

RBC-4027

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ tên người giám-thị/sĩ-quan

chỉ-huy

Thiếu-Tướng: LÂM-QUANG-THO - Chỉ-huy Trưởng

Đại-Tá: NGUYỄN-THỨC-HƯNG - Văn-Hoà Trưởng

6. Reason for Separation

Lý do nghỉ việc

Giải phóng Việt Nam Cộng Hòa

7. Names of American Advisor(s):

Họ tên cố-vân Mỹ

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỳ
tại Việt-Nam

9. U.S. Awards or Certificates:

Name of award:

Date received:

Phân-thưởng hoặc giấy khen:

Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.

Available? Yes ☐ No ☐)

(CHÚ-Ý: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thủ nếu có.

Đúng sử có không? Có ☐ Không ☐)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vd/chồng đã huấn-luyện ở
ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:

2. School and School Address

Trường và địa-chỉ nhà trường

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From

To

From

To

4. Description of Courses:

Mô-tả ngành học

5. Who paid for training?

AI đài-tho chương-trình huấn-luyện?

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐)

(CHÚ-Ý: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐)

H. Reeducation of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vd/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo:

PHAM VAN PHUC

2. Time in Reeducation: From:

Thời gian học-tập

From:

To:

5/7/75

To:

8/7/75

3. Still in Reeducation?*

Vẫn còn học-tập cải-tạo?*

Yes

No

Có

Không

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Cứu chú phụ-thuộc

Gia đình xin được tái định cư tại Hong Kong

Và xin được cấp giấy nhập cảnh (VFW #1) theo diện

Sĩ-quân cải-tạo (H0)

Signature

Ký tên:

PHAM VAN PHUC

Date

Ngày:

16/11/1980

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

FR:

PHẠM-VĂN-PHÚC

55/9^C TĐ 12-Đ-26/3

PHƯỜNG 13-Q. GÒ VẤP

TP. HỒ CHÍ MINH

VIET. NAM

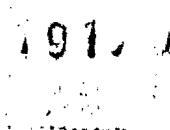
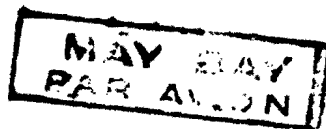
FEB 07 1990

29 9 5



VIA AIR MAIL PAR AVION

55g-19470



Kính Gởi

ĐI: KHUẾ-MINH-THO

P.O. BOX. 5435

ARLINGTON . V.A 22205-0635.

U. S. A

Sài Gòn Ngày 22 tháng 1 năm 1990

Kính gửi Di

Thưa Di

Em tên là: PHẠM VĂN PHƯỚC

Sinh ngày: 24/4/1954 tại Phường Liệt - Hà Đông

Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: VIỆT NAM

Tôn giáo: CÔNG GIÁO

Trình độ văn hóa: TỬ TÀI II BẬC C

Trình độ kỹ thuật: CÁN SỰ ĐIỆN TỬ - THỢ MỘC CHẤM NƯỚC

Hiện cư ngụ: 55/9C tổ 12, đường 26/3, phường 13

quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh, VIỆT NAM

* Nguyên trước năm 1975, Em đã thi tuyển và đầu
thọc học tại Trường Võ Bị Quốc Gia VIỆT NAM, ĐÀ LẠT
Đo chính phủ Hoa Kỳ tài trợ đến 30/4/1975...

Em đã: - Trình diện học: ngày 24/12/1974

- Nhập học trường: ngày 10/1/1975

- GÁN ALPHA: leo núi Lâm Viên ngày 15/3/1975

- Cấp bậc: Sinh viên Sĩ QUAN Thiên Dịch

- Danh số: 142 - TRUNG ĐỘI: 13

- Đơn đội: E - Tiểu đoàn: II

- Khóa: 31 - Số quân chưa có:

- KBC: 4027

Em đã trình diện và học tập cải tạo

* Vào tháng 6/1984, Em đã nộp hồ sơ Xin bảo
lãnh được tái định cư tại Hoa Kỳ, qua trung gian
Người CHứ của Em tại PHÁP, đã gửi tới văn phòng
Đại Diện RA ĐI TRỞ TỰ (ODP) tại địa chỉ số 131. SÀI
TIEN SIANG - SATHORN - TAI ROAD. BANG COLOREDADO 8010120

* VỀ phía gia đình Em, cũng có người Anh Rớt
ở tại Hoa Kỳ, đã đứng đơn bảo lãnh gia đình Em xin
hỗ TÍN LÀNH HOA KỲ (USCC) cấp từ tháng 6/1984.
Nay đã số: I V # 113 965 của văn phòng ODP Thái

Lan cấp - Những hiện tại gia đình Em lại sinh thêm một cháu trai tên: PHAM-HOANG-THI ANH năm 1984. Tổng cộng gia đình gồm 07 người, thay vì lúc làm giấy tờ báo lãnh là: 06 người.

* Những cho tới nay, Anh Em chưa xin được giấy nhập cảnh Hoa Kỳ (UEWL #...) gửi cho gia đình Em. Có lẽ Anh em gặp trở ngại, vì không có tiền gửi ngân hàng hay còn hưởng trợ cấp. Về phía gia đình Em viết thư, hỏi thăm, khuyên nại về hồ sơ của Em đã gửi tới văn phòng ODP tại Thailand hiện nay ra sao? Những không thấy họ trả lời? (Có hai biên nhận, Em như gửi từ pháp gia).

* Nay Em viết thư và làm đơn này, gồm các giấy tờ có liên quan khác, kèm theo. Kính Mong Di Can thiệp, cứu xét và như các hội từ thiện giúp đỡ gia đình Em. Vì hoàn cảnh một gia đình công giáo nghèo, ở ngoại thành, các cháu còn nhỏ, gia đình rất kẹt không được tạo điều kiện thuận lợi, vì bản thân là Sĩ Quan Quân Dịch, đã gặp nhiều điều không phù hợp và bất tiện...

* Hiện nay, gia đình Em đã như dịch vụ xuất nhập cảnh Việt Nam, giúp đỡ được cấp giấy xuất cảnh vào đầu tháng 3/1990 này. Nên gia đình Em Rất Cần giấy nhập cảnh Hoa Kỳ (UEWL #...) để bỏ tức khi gặp phải đoàn Hoa Kỳ phỏng vấn.

* Một lần nữa, Em xin Di Can thiệp nhờ các hội từ thiện (như hội Tin Lành Hoa Kỳ "USCC") giúp đỡ và đỡ đầu gia đình Em; Được Chính phủ Hoa Kỳ cho phép tái định cư tại Hoa Kỳ và xin cấp cho gia đình Em được giấy nhập cảnh (UEWL #) theo chương trình Sĩ Quan học tập (H.O) hay diện đoàn tụ gia đình (ODP) hoặc các diện khác... Để bỏ tức hồ sơ xuất cảnh rất cần thiết.

Nếu thư còn thiếu các giấy tờ gì cần thiết,
xin đi thư cho Em biết. Con tiền còn kèm các
chi phí bảo lãnh, Em xin hứa, khi tài chính
của Hoa Kỳ, gia đình sẽ đi làm và bồi hoàn
lại cho B.

* Cuối thư, Nhân dịp mùa xuân mới, gia đình
Em xin kính chúc B và toàn cơ quan được
Mạnh khỏe, "an nhĩ như ý" và gia đình Em Cầu
xin Ông Chúa Chúa phúc lành đến với B dưới
dĩ đạo, ngời lên từng công tác giúp người.

* Cuối cùng, gia đình Em mong B không lỡ
từ chối, giúp đỡ và can thiệp đến chính phủ Hoa
Kỳ, các hội từ thiện, để Cặp Cho gia đình Em được
giấy nhập cảnh Hoa Kỳ (VEWL#). Gia đình Em thành
thật biết ơn và kính phục B rất nhiều. Vì
thân nhân đạo, xin B cố gắng giúp đỡ mọi
cách và trả lời cho gia đình Em. Rất mong được
lớn nhân thọ của B.

* Gia đình Em thành thật cảm ơn B nhiều và
xin kính chào B.

Kính thư
Em đại diện gia đình



PHAN VĂN PHÚC



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICESODP-IV No. _____
(If Known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646/6547

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss PHUNG CAC THACH Phone (home) _____
(Family) (Middle) (Given) (work) _____* Your Address _____
Number Street County/City State ZipDate of Birth: 6/2/1945 Place of Birth: VIETNAM VIETNAMDate of Entry to U.S. 4/21/1981 From (country or camp): PHUOY SICH

My Alien Registration Number is (If Applicable) _____

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien ☒ U.S. Citizen _____

My Naturalization Certificate Number is (If Applicable) _____

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP). I include a copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 (Permanent Resident Alien Card).

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
PHAM VAN PHUC	M	7/24/1954 HANOI V.N.	BROTHER IN LAW	55/ TL 27, F-3
PHUNG THU PHU	F	8/18/1956 CHOLON V.N.	SISTER	62/ PHU GO VAP
PHAM HOANG TUAN ANH	M	7/24/1976 GO VAP V.N.	NEPHEW	TD HO CHI MINH
PHAM HOANG THAM ANH	M	2/18/1979 GO VAP V.N.	"	VIETNAM
PHAM HOANG TUON ANH	M	12/14/1981 GO VAP V.N.	"	"
PHAM NGUYEN THI ANH	F	2/15/1984 GO VAP V.N.	NIECE	"

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

[Signature]
Your SignatureSubscribed and sworn to before me this 15 day of JUNE, 19 84JUAN HERNANDEZ
NOTARY PUBLIC, State of New York
No. 03-4613645
Qualified in Bronx County[Signature]
Signature of Notary PublicMy commission expires: 3-30-85

Commission Expires March 30, 19 _____

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

USCC FORM A (revised 12/83) /

HỢP ĐỒNG

DỊCH VỤ XUẤT NHẬP CẢNH Ss: 26452/HĐ

Ngày 25 tháng 10 năm 1989, tại trụ sở Chi nhánh Dịch vụ xuất nhập cảnh - 353 Nguyễn Trãi
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê Xuân Viên, Đại diện Trung tâm Dịch vụ xuất nhập cảnh.

và Ông, Bà Phạm Văn Phúc ở địa chỉ 337/9C Tô' 12

Đường 26/3 F13 Q' Vp

là người có yêu cầu dịch vụ, nêu trong phiếu yêu cầu dịch vụ xuất nhập cảnh số

ngày tháng năm 1989, đã thỏa thuận:

1 - Trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh nhận giúp Ông, Bà Phúc

những nội dung sau:

~~Liên hệ cơ quan chức năng xét hồ sơ cấp hộ~~
~~chiếu, lên danh sách chuyên CP.~~ Mi' PV

Trao cơ sở những giấy tờ, tài liệu sau đây mà Ông, Bà đã giao lại cho Trung tâm dịch vụ xuất
nhập cảnh.

Hồ sơ bổ túc theo chỉ dẫn

Trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh sẽ hoàn thành công việc nói trên trong thời gian

tháng và trả kết quả vào ngày 12/2/1990 tại trụ sở Chi nhánh dịch vụ xuất nhập cảnh,

353 Nguyễn Trãi Quận 1.

2 - Ông, Bà Phúc thanh toán cho Trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh, khoản tiền

là: 655.000

trong đó trả trước là: 285.000

và sẽ trả số tiền còn lại: 420.000

khi nhận kết quả hợp đồng.

3 - Trường hợp những nội dung và thời hạn nêu tại điểm một và hai nói trên không thực hiện
được như thỏa thuận thì hai bên phải chịu trách nhiệm như sau:

a) Nếu sau khi ký hợp đồng, Ông, Bà Phúc xin hủy thì phải
chịu một khoản phí tổn theo tỷ lệ:

- Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 7, bằng 10% tổng số tiền hợp đồng.
- Từ ngày thứ 8 đến ngày thứ 15, bằng 20% tổng số tiền hợp đồng.
- Sau 15 ngày, bằng 70% tổng số tiền hợp đồng.

b) Nếu trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh trả kết quả chậm so với thời hạn ghi trong hợp đồng mà lỗi thuộc về trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh thì tổng giá tiền hợp đồng sẽ được giảm theo tỷ lệ:

- Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 7, giảm 5%
- Từ ngày thứ 8 đến ngày thứ 15, giảm 10%.
- Sau 15 ngày, giảm: 30%.

Trong trường hợp này, trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh vẫn thực hiện đúng những gì dung đã thỏa thuận tại điểm một của hợp đồng.

c) - Nếu những nội dung và thời hạn nêu ở điểm 1 và 2 không thực hiện được đúng như thỏa thuận mà lỗi do phía ông, bà Phước hoặc lỗi đó không thuộc về phía trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh thì không giảm tiền như quy định ở mục b điểm 3. trên đây.

Trong trường hợp này, nếu ông bà Phước xin hủy hợp đồng thì vẫn phải trả toàn bộ tiền chi phí mà trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh đã bỏ ra (bằng 70% tổng số tiền hợp đồng).

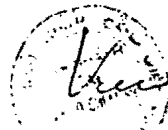
Hợp đồng này làm thành 2 bản, đã đọc lại cho hai bên cùng nghe và đồng ý ký tên dưới đây, ông, bà Phước giữ một bản, trung tâm dịch vụ xuất nhập cảnh giữ một bản.

Bên yêu cầu dịch vụ
(Ký tên)

Ước

Phước xin Phước

Đại diện trung tâm DVXNC
Trưởng chi nhánh
(Ký tên)



Trần Phước

Những điều chú ý:

- 1) Khi đến nhận kết quả cần nhớ mang theo bản Hợp đồng này và tiền thanh toán Hợp đồng nếu chưa đóng hết ở lần thứ nhất.
- 2) Những người đến nhận Hộ chiếu cần mang theo: chứng minh nhân dân của những người trên 14 tuổi, giấy biên nhận, hoặc giấy báo thi đấu chính của Công an địa phương, tiền để đóng lệ phí Hộ chiếu theo qui định của Bộ Nội vụ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Bộ Văn Hóa Giáo Dục và Thanh Niên
Nhà Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp Học Vư

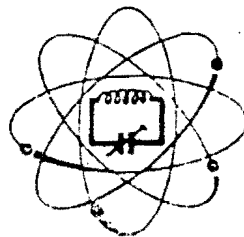
Trường Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp

VĂN-TIẾN

—+—

CHỨNG CHỈ

KHÓA 1971 - 1974



000001

Cấp cho Sinh viên Phạm Văn Phúc



sinh ngày 24 tháng 04 năm 1954 chứng chỉ Tốt Nghiệp

Cán Sự ngành Điện Tử

Điểm trung bình 14⁵⁰/20 hạng Bình Thử

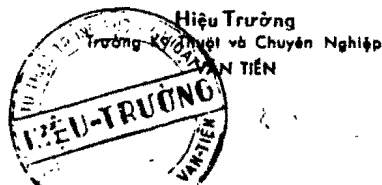
Chiếu biên bản của hội đồng giám Khảo kỳ thi mãn khóa lớp chuyên nghiệp
đệ II cấp Ngành Điện tử tổ chức tại Trường Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp VĂN-TIẾN

Chứng chỉ này được cấp phát cho đương sự đề tịen dụng chiếu Quyết Định số
362.GD/KTHV/QB ngày 15-5-73 của Ông Tổng Trưởng Bộ Văn Hóa Giáo Dục và Thanh Niên

Gia Định, ngày 04 tháng 6 năm 1974

MIỄN KIỂM-NHẬN

Phạm Văn Phúc, ngày Định Số 364/73
Số 13-12-1372 của Ông Tổng Trưởng
Bộ Văn Hóa GD và TN



Chánh Ký Sư VĂN-BÌNH-VINH

Bộ Giáo dục và Thanh niên
Tiểu ban Giáo dục Phổ thông và Sư phạm

Cộng hòa Miền nam Việt nam
Độc lập Dân chủ Hòa bình Trung lập

Số : . . 402 . . . PT

II 7 IẤY CHỨNG NHẬN

(Thay phó bản Tú Tài)

Bộ Giáo dục và Thanh niên, sau khi đối chiếu với sổ lưu trữ về kỳ thi "Tú Tài" những năm trước đây, chứng nhận :

Anh (Chị) Phạm Văn Phúc sinh ngày 24 tháng 4 năm 1954
tại : . . Huế

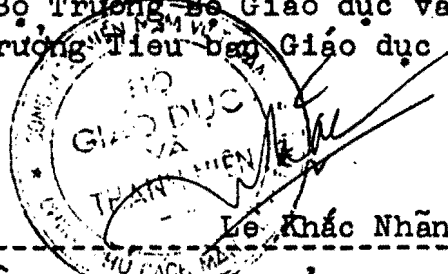
Đã trúng tuyển kỳ thi " Tú Tài " Phổ Thông . ban . C .
khóa ngày 28 tháng 8 năm 1974 . hạng . . Thứ

Tại hội đồng Saigon . CD . tỉnh Saigon . số ký danh 280.276

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 1975

TL. Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Thanh niên
Trưởng Tiểu ban Giáo dục PT và SP

Chữ ký của người được cấp giấy.



Lê Khắc Nhân

Ghi chú : Để tránh việc giả mạo, đề nghị cơ quan sử dụng giấy này đối chiếu lại với sổ lưu Bộ Giáo dục và Thanh niên (7 Ngã Bính Khiêm)

CÔNG AN TP HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN GÒ VẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 / LN

BIÊN NHẬN

Ông Bà: Phạm Văn Phúc

Tổng số người đi theo: 00 (Sáu người)

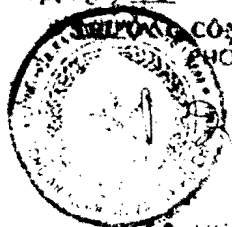
Địa chỉ: 55/9C Đường 03, F 18

Có nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang: Mỹ (Đi)

H/S số 59 chuyển Gò Vấp, ngày 30 tháng 07 năm 1984

104 Nguyễn Thị

Ngày 21 / 08 / 84



CÔNG AN QUẬN
GÒ VẤP

Trần Văn

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỆN

Số 1228.../AN

Họ, tên *Phạm Văn Thúc*

Ngày, tháng, năm sinh *24.04.1954*

Sinh quán *Hà Đông*

Chỗ ở hiện tại *Đàn Ông 10 xã An Ninh*

Trước từng sự tại *Vũ bị Quốc gia V.N.*

Cấp bậc *S.V. Sĩ Quan* Chức vụ *Đoàn trưởng*

Số quân *—*

Thẻ căn cước số *01023277*

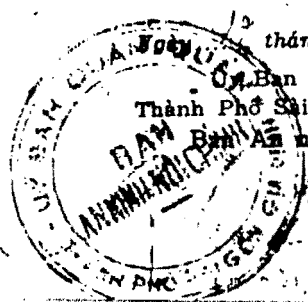
Đến trình diện ngày *12* tháng *5* năm 1975

Tại *Q. Gò Vấp*

Sau trình diện về cư trú tại *Lia chỉ trên*

Có nộp các thứ sau đây :

1. Hộ khẩu... của... dân... xã... huyện... tỉnh... (có biên nhận kèm theo)



tháng *5* ... năm 1975

Ông Ban Quân Quản
Thành Phố Sài Gòn — Gia Định
Ban An ninh Nội chính

NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN

- 1 — Phải tuân theo luật lệ quy định của Chánh quyền Cách Mạng
- 2 — Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán bộ Chánh quyền ở Phường Xã.
- 3 — Giấy này không thay thế cho giấy thông hành.
- 4 — ~~Không được tùy tiện~~
chứng nhận này Nếu mất phải trình báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và với Chánh quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5 — Khi Chánh quyền Cách Mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

CHUNG NHẬN

ĐANG THỰC:

NGÀY 20_5_1975

UBND CM XÃ AN

CHỦ TỊCH

thị trấn Diên
tháng 6 năm 1975

ĐAN CÁCH MẠNG ÁP 10
CHỦ TỊCH

TRAN THANH TÂM

[Signature]

30 455 /AN

Ủy Ban Quân Quản
Thành Phố Sài Gòn - Gia Định

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

Số 3081 /CN

CÁI CHỨNG NHẬN
ĐI HỌC TẬP CẢI TẠO



Họ và tên thật Phạm - văn - Phúc

Tên thường gọi Phúc

Ngày sinh 24 - 04 - 1954

Quê quán Hà Đông

Chỗ ở hiện tại 227/8 Ấp 10

..... An - nhơn, Gò - Vấp

Số căn cước 01003277 Cấp bậc S.V. Sĩ Quan

Chức vụ công khai Khoa Sĩ Sinh Binh chủng Khoa Sĩ Sinh

Chức vụ bí mật / Đơn vị KBQ 4027 Đ. Lat.

ĐÃ HỌC TẬP 3 NGÀY TẠI Xã An - nhơn



Nón cái trái



Nón cái phải

NHÂN DÂN Cao 1m 67 Nặng 57 kg
 Dấu răng Chân mìn oản chân mây
 phân

Sinh ngày 8 tháng 7 năm 1957

TM. ỦY BAN

An An Ninh địa phương

Signature

CAO ĐANG

- CHÚ Ý :
- Khi về phải xuất trình giấy chứng nhận
 - Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng.
 - Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người dân lương thiện.
 - Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.

LA POSTE

517/517 bis

RÉCÉPISSÉ D'UN ENVOI

RECOMMANDÉ

AVEC VALEUR DÉCLARÉE

A remplir par l'expéditeur

DESTINATAIRE: The Director of C.D.P. Office

11011210
Code Postal

Localité _____

Valeur déclarée _____
Contre Remboursement

Date	H	PRIX	Nature de l'envoi	Services spéciaux	Taux Rec	Contre Remboursement
18/10		20,30	La			

Poids _____ Valeur déclarée _____

TAUX DE RECOMMANDATION CHOISI (voir au dos)

R1	☒	R2	☐
R3	☐	R4	☐

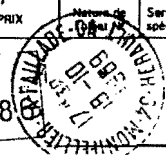
Signature de l'agent _____

Etiquette N° 510 ou 510 bis 238



LA POSTE
BOUEZ AVEC LA POSTE

Phong la trên nhận đã ghi thư (chưa
khai qua văn phòng (ODP) Thái Lan
năm 10/1989.



VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CÁN QUỐC

Số: 100227

Họ Tên: NGUYỄN-VAN-NHIỀU



Ngày, giờ sinh: 24-04-1950

Quê: Hà-Liệt, Hà-Dông

Cha: Phạm-Văn-Chính

Mẹ: Nguyễn-Thị-Sương

Địa chỉ: 22/5, Dân-An 10 Gò-Vấp

Dấu vật năng: nốt ruồi, trong
đuôi máy phải.

Cân: 1 lb 57 T

Nặng: 12 Kg

Chữ ký đương sự:

Cà-Vấp ngày 24-03-1962

TRƯỜNG-CHÁI CSQC CỎ-VẤP

NGUYỄN-VAN-NHIỀU

Ngôn từ mặt

Đi

A remplir par le bureau d'origine
N° 7 110275 M 21 0
A compléter à destination

Envoi recommandé ☐ Lettre ☐ Paquet ☐ Imprimé ☐ Colis postal ordinaire ☐

Envoi avec valeur déclarée ☐ Lettre ☐ Boîte ☐ Paquet ☐ Colis postal ☐ Valeur déclarée _____

☐ Mandat de poste ☐ Mandat de versement ☐ Chèque d'assignation _____ Montant _____

A REMPLIR PAR L'EXPÉDITEUR

Adresse du DESTINATAIRE de l'objet auquel se rapporte cet avis
M. THE DIRECTOR OF O.P.P. OFFICE
(Nom ou raison sociale du destinataire ou intitulé du CCP)

BANGKOK (Rue et numéro)
THAILAND 10120 (Pays de destination)

Cet avis doit être signé par le destinataire ou par une personne y autorisée en vertu des règlements du pays de destination, ou, si ces règlements le comportent, par l'agent du bureau de destination, et renvoyé par le premier courrier directement à l'expéditeur.

EN FRANCE L'avis est signé par le destinataire ou son mandataire et par l'agent du bureau.
LE PRÉPOSE INSCRIT LA DATE DE PREMIÈRE PRÉSENTATION

L'envoi mentionné ci-dessus a été dûment ☐ remis ☐ payé ☐ inscrit en CCP

Date et signature du destinataire: **N**
Signature de l'agent: **27 DEC 1984**



N° 515 - C 5

AVIS

☐ de réception ☐ de paiement ☐ d'inscription

ADMINISTRATION
DES POSTES DE FRANCE

Timbre du bureau renvoyant l'avis

A remplir par le bureau d'origine

Bureau de dépôt	17 ^h 30
N°	1163
Date	27 DEC 1984



A REMPLIR PAR L'EXPÉDITEUR

Adresse de l'EXPÉDITEUR auquel doit être renvoyé cet avis après signature du destinataire

Mme PHAN JEANNE (Nom ou raison sociale)
N° 85 rue d'OXFORD
Localité: MONTPELLIER (Si celle-ci est différente de celle où est situé le bureau distributeur)
à 34100 LA PAILLADE FRANCE (Code postal) (Bureau distributeur)



Service des postes

A renvoyer par la voie la plus rapide (aérienne ou de surface) à découvert et en franchise de port.

Đây là giấy của con gửi nhờ người chơi tại Pháp chuyển đến văn phòng (OPP) Thailand năm 1984

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:
 Từ ngày tháng năm
 Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:
 Từ ngày tháng năm
 Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:
 Từ ngày tháng năm
 Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:
 Từ ngày tháng năm
 Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 163082 CN

Họ và tên chủ hộ: Phạm Văn Phức

Ấp, ngõ, số nhà: 55/9C

Thị trấn, đường phố: 26 tháng 3

Xã, phường: 3

Huyện, quận: Q. Vấp

Ngày 10 tháng 02 năm 1982
 Trưởng công an: Đàn Q. Vấp
 (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

Đã làm Công Dân

SECRET

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Phạm Văn Phấn	Chủ hộ	nam	14.4.1954	020962983	Công nhân viên	01.10.1976		
02	Phạm Văn Bửu	Uô	nữ	18.8.1956	020962866	Bố - cháu già yếu	01.10.1976		
03	Phạm Văn Công Văn An	con	nam	29.9.1978			01.10.1976		
04	Phạm Văn Công Văn An	con	nam	15.2.1979			23.2.1979		
05	Phạm Văn Công Văn An	con	nam	1.12.1981			7.12.1981		
06	Phạm Văn Công Văn An	con	nam	1.12.1981			05.03.1981		
07	Phạm Văn Công Văn An	con	Nam	1987			19.9.1987		

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường 13

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 133

Huyện, Quận Gò Vấp

Quyền

Tỉnh, Thành phố

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM HOÀNG THÁI ANH Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh Ngày 07 - Tháng 08 - Năm 1987

Nơi sinh Bệnh viện phụ sản

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Phạm Thị Bô	Phạm Văn Phác
Tuổi	1956	1954
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ	Chăn nuôi
Nơi thường trú	55/00 - Đường 13 - Gò Vấp	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

Phạm Văn Phác

Người đứng khai

Đăng ký ngày 01 tháng 09 năm 1987

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

LÊ THỊ LIÊN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 10 năm 1989



Chánh văn Phòng

Nguyễn Thị Lưu

VIỆT NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHẦN

TOÀ HOÀ- GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để lại Phòng Lục-Sự Toà Hoà Giải Saigon

Số **27716.HT** (1)

Ngày **27**

Ngày **3** tháng **9** năm 19 **58** (1)

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

Phòng Cao Thạch

Năm một ngàn chín trăm **58** ngày **3** tháng **9** hồi **10** giờ

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN VĂN ĐOANH** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Đô-Thành Saigon, tại văn phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ - tá

Phạm Văn Mạnh

DÀ TRÌNH DIỆN :

- 1.— **TRAN DẠNH CHANH**
- 2.— **VU XUAN TINH**
- 3.— **LE NGOC LAN**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

Phòng Cao Thạch (sơ)

sinh ngày **2/6/1948** tại **Viễn Lai Hanam BắcPhước** con của
ông Phạm Văn Mạnh và bà Lê Thị Côi.

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

Lê Văn Chuân Tuấn không có thể xin sao-lục
sơ gia thông giân đơn

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam, Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

Xác nhận bởi **bổ một chữ,**

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày **21** tháng **05** năm 19 **68**
CHÁNH- LỤC- SỰ.

GIÁ TIỀN : 3\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA-HÒA-GIẢI

SAIGON

*Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 2.930/HT (1)

Ngày 15 tháng 02 năm 19 57 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

PHẠM VĂN PHÚC

Năm một ngàn chín trăm 57 ngày 15 tháng 02 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN KHÁC DUNG** Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
NGUYỄN KIM PHONG phụ-ta

ĐÃ TRÌNH-DIỆN:

1.— **PHẠM VĂN CHUYỀN**

2.— **HÀ VĂN NHAM**

3.— **ĐO HỮU LIKH**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

PHẠM VĂN PHÚC

sinh ngày 24-4-1934 tại Phước Liệt, xã Đông, con của
PHẠM VĂN GIỀM và NGUYỄN THỊ SIÊNG.

Và duyên-cớ mà **Cha y** không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **Sự giao thông gián đoạn.**

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 29 tháng 06 năm 1974

CHÁNH-LỤC-SỰ,

GIA TIỀN: 10\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM-THẾU-CỒN

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT 15/P3

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn:

Thị xã, Quận: Gò Vấp

Thành phố, Tỉnh:

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 90

Quyển số

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	PHÙNG THỊ BÉ	PHẠM VĂN PHÚC
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	Ngày 18 tháng 08 /1956	Ngày 24 tháng 04/1954
Quê quán	///	///
Nơi đăng ký thường trú	55/90 phường 13	Quận Gò Vấp
Nghề nghiệp	Lái Trục	Công nhân
Dân tộc Quốc tịch	///	///
Số CMND hoặc hộ chiếu		

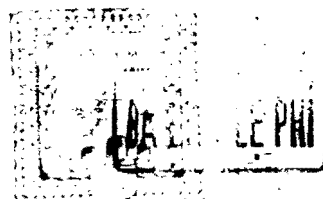
Đăng ký, ngày 21 tháng 08 năm 1975TM/UBND Gò Vấp Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 08 năm 1989TM/UBND Gò Vấp Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Nguyễn Thị Đức